

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HSST
Ngày 11-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Minh Loan
- Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Bé Ph, sinh năm 1994; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện Th, thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 6/12; Căn cước công dân số 092194008931 cấp ngày 04-12-2022, nơi cấp Cục C06 – Bộ Công an; con ông: Lê Văn C, sinh năm 1972 và bà: Võ Thị Thanh Th, sinh năm 1977; gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ nhất; chưa có chồng và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 05-01-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
- Anh Trần Duy M, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
- Chị Lê Mỹ L, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27-12-2023, trong quá trình ngồi uống rượu Nguyễn Đức T, sinh năm 1988, trú tại xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Trần Duy M, sinh năm 1989, trú tại số 115 đường Kh, Ph N, thành phố N rủ nhau cùng góp tiền tìm gái để mua dâm. Do T có quen biết với Lê Thị Bé Ph là gái bán dâm tại thành phố Hà Nội nên T sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên "Abcd" đăng ký bằng số điện thoại 0787.408.540 nhắn tin vào tài khoản mạng xã hội Zalo có tên "Thảo Numberseven" đăng ký bằng số điện thoại 0819.941.495 của Ph đặt vấn đề tìm gái về thành phố N bán dâm cho mình và bạn. Ph đồng ý và thỏa thuận giá của mỗi gái bán dâm là 5.000.000 đồng. Sau đó Ph rủ Lê Mỹ L, sinh năm 1992, trú tại xã Th, huyện Th1, Thành phố Hà Nội đi bán dâm cùng mình với giá 5.000.000 đồng mỗi người, L đồng ý. Sáng ngày 28-12-2023, Ph và L đi xe taxi từ Thành phố Hà Nội về đến thành phố N thì T và M ra đón rồi cùng nhau đi ăn. Trong khi ăn, T và M cùng góp tiền đưa cho Ph 10 triệu đồng tiền mua dâm, Ph nhận tiền rồi đưa cho L và bảo L bán dâm cho T còn mình bán dâm cho M. Khoảng 12 giờ cùng ngày cả bốn người đến Nhà nghỉ An Khang, địa chỉ số 284 đường Nguyễn Bình Khiêm, Ph Lộc Hoà, thành phố N gặp bà Phạm Thị Minh Thảo, sinh năm 1964, trú tại: số 7/117 đường Ph, Ph H, thành phố N thuê 02 phòng. Sau đó, M và Ph vào phòng 302, T và L vào phòng 303 mua bán dâm với nhau.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28-12-2023, tổ công tác Công an thành phố N kiểm tra hành chính nhà nghỉ An Khang, phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang mua, bán dâm với nhau. Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng 303: 01 vỏ bao cao su có dòng chữ "ELECTRONICALLY TESTED" đã qua sử dụng, 10 triệu đồng của L. Ngoài ra tạm giữ của Ph 01 điện thoại di động là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị Bé Ph đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSTPNĐ ngày 11-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Lê Thị Bé Ph về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Bé Ph khai nhận T bộ hành vi môi giới mại dâm như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bé Ph phạm tội "Môi giới mại dâm".

Căn cứ khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bé Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước điện di động nhãn hiệu Vivo Y30 màu xanh đen và số tiền 10.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Thị Bé Ph không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết nên phạm tội, hiện bị cáo đang phải nuôi con nhỏ một mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Thị Bé Ph, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28-12-2023 tại thành phố N, Lê Thị Bé Ph đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt để Lê Mỹ L bán dâm cho Nguyễn Đức T tại phòng 303 tại nhà nghỉ An Khang, địa chỉ số 284 đường Nguyễn Bình Khiêm, Ph Lộc Hoà, thành phố N. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng và các quy định của pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 328 của BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lê Thị Bé Ph đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy cần xử phạt nghiêm minh nhưng cũng cần xem xét bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS ngoài ra bị cáo

đang phải nuôi con nhỏ (sinh năm 2022) nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên sẽ áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo là thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước cũng như tính nhân văn của pháp luật nên quan điểm của Kiểm sát viên tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi mua dâm, bán dâm của Nguyễn Đức T, Trần Duy M, Lê Mỹ L và Lê Thị Bé Ph và bà Phạm Thị Minh Thảo là người quản lý nhà nghỉ An Khang để xảy ra hoạt động mại dâm tại nhà nghỉ do mình quản lý, cơ quan Điều tra Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao cao su thu giữ tại hiện trường sẽ tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Vivo Y30 thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của chị Lê Mỹ L là từ giao dịch bất hợp pháp nên đều tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Bé Ph bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bé Ph phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bé Ph 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án. (bị cáo có thời gian tạm giữ từ ngày 28-12-2023 đến ngày 05-01-2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện Th, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Thị Bé Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Vivo Y30 thu giữ của bị cáo và số tiền 10.000.000 đồng (Đã chuyển khoản cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố N theo ủy nhiệm chi số 07 ngày 14-3-2024) (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N số 142/YCN/2024 ngày 15-3-2024).

4. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thị Bé Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Bé Ph có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- UBND xã Đ1, huyện Th, TP. Cần Thơ
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh